

CHƯƠNG 2: THỜI KÌ NGUYÊN THỦY

BÀI 3: NGUỒN GỐC LOÀI NGƯỜI

I. QUÁ TRÌNH TIẾN HÓA TỪ Vượn THÀNH NGƯỜI

- Quá trình tiến hóa từ vượn thành người:

+ Cách đây khoảng từ 6 triệu đến 5 triệu năm, ở chặng đầu của quá trình tiến hoá, có một loài vượn khá giống người đã xuất hiện, được gọi là Vượn người.

+ Trải qua quá trình tiến hoá, khoảng 4 triệu năm trước, một nhánh Vượn người đã tiến hóa thành người tối cổ.

+ Người tối cổ trải qua quá trình tiến hóa, vào khoảng 150.000 năm trước, người tinh khôn xuất hiện, đánh dấu quá trình chuyển biến từ vượn người thành người đã hoàn thành.

Hình . Người tối cổ và người tinh khôn. Công cụ đá thô sơ của Người tối cổ (An Khê, Gia Lai), cách ngày nay khoảng 800 000 năm



- Kết quả Phiêu học tập số 1:

	Vượn người	Người tối cổ	Người tinh khôn
Thời gian xuất hiện	<u>6 – 5 triệu năm</u> <u>cách ngày nay</u>	<u>4 triệu năm</u> <u>cách</u> <u>ngày nay</u>	<u>150.000 năm</u> <u>cách</u> <u>ngày nay</u>
Dấu tích (địa điểm nhìn thấy sớm nhất)	<u>Đông Phi</u>	Nhiều nơi trên thế giới, trong đó <u>có</u> <u>khu vực Đông Nam</u> <u>Á</u>	<u>Khắp các châu lục</u>
Đặc điểm não		Thể tích: <u>650 -</u> <u>1100 cm³</u>	Thể tích: <u>1450 cm³</u>
Đặc điểm vận động	<u>Leo trèo</u>	Thoát li khỏi <u>leo</u> <u>trèo, có khả năng</u> <u>đứng thẳng trên</u> <u>mặt đất</u>	Có cấu tạo cơ thể như <u>người hiện nay</u>
Công cụ lao động		Công cụ đá được <u>ghè</u> <u>đẽo (thô sơ)</u>	Biết <u>chế tạo công</u> <u>cụ tinh xảo</u>

II. DẤU TÍCH CỦA NGƯỜI TỐI CỔ Ở ĐÔNG NAM Á.

- Người tối cổ xuất hiện sớm ở Đông Nam Á, dấu tích đầu tiên ở Gia-va (Indonesia)
- Ở Việt Nam, người tối cổ xuất hiện ở An Khê (Gia Lai), Thẩm Khuyên – Thẩm Hai (Lang Sơn), núi Đo (Thanh Hoá), Xuân Lộc (Đồng Nai); sử dụng công cụ đá có ghè đẽo thô sơ. Đặc biệt phát hiện những chiếc răng Người tối cổ cách đây khoảng 400 000 năm

III. LUYỆN TẬP VÀ VẬN DỤNG

Câu 1. Bằng chứng khoa học nào chứng tỏ Đông Nam Á là nơi có con người xuất hiện sớm ?

Đông Nam Á là nơi có xuất hiện con người từ sớm là vì căn cứ vào những dấu tích tìm được:

- Ở Đông Nam Á: tìm thấy nhiều dấu tích ở nhiều nơi: đảo Gia-va
- Ở Việt Nam: những dấu tích tìm thấy ở nhiều nơi như Thâm Khuyên, Thảm Hai, đặc biệt phát hiện những chiếc răng Người tối cổ cách đây khoảng 400 000 năm

Câu 2. Lập bảng thống kê các di tích của người tối cổ ở Đông Nam Á theo bảng sau:

Tên quốc gia	Tên địa điểm tìm thấy dấu tích
Việt Nam	Thảm Khuyên, Thảm Hai (Lạng Sơn)
	An Khê (Gia Lai)
	Xuân Lộc (Đồng Nai)
	Núi Đọ, Quan Yên (Thanh Hóa)
Ma-lay-xi-a	Ni-a
Phi-lip-pin	Ta-bon
In-dô-ne-xia	Tri-nine (Đảo Gia-va)
	Li-ang Bua (đảo Phio-rat)
Mi-an-ma	Pon-doong
Thái Lan	Tham Lót

Câu 3: Phần lớn người châu Phi có làn da đen, người châu Á có làn da vàng, người châu Âu có làn da trắng, liệu họ có chung nguồn gốc hay không?

Gợi ý trả lời

Mọi con người trên hành tinh này đều có chung tổ tiên, nguồn gốc nhưng có sự phân biệt màu sắc như thế là do môi trường sống xung quanh. Ví dụ như những người châu Phi là nơi mà các tia mặt trời là cực kỳ mãnh liệt quanh năm đã ảnh hưởng tới sắc tố da của con người khiến da có màu đen. Tương tự với người châu Á và châu Mỹ do ảnh hưởng của ánh nắng mặt trời mà họ có màu da khác nhau và yếu tố này có khả năng di truyền nên đây là nguyên nhân lí giải cho sự khác biệt màu da của chúng ta.

BÀI 4: XÃ HỘI NGUYÊN THỦY

I. CÁC GIAI ĐOẠN TIẾN TRIỂN CỦA XÃ HỘI NGUYÊN THỦY.

+ Xã hội nguyên thủy tiến triển qua 3 giai đoạn:

+ Bầy người nguyên thủy: Gồm vài gia đình sinh sống cùng nhau. Có sự phân công lao động giữa nam và nữ.

+ Thị tộc: Gồm các gia đình có quan hệ huyết thống sinh sống cùng nhau. Đứng đầu là tộc trưởng.

+ Bộ lạc: Gồm các thị tộc sống trên cùng 1 địa bàn. Đứng đầu là tù trưởng.

- Đặc điểm căn bản trong quan hệ của con người với nhau thời kì nguyên thủy: con người ăn chung, ở chung và giúp đỡ lẫn nhau.

II. ĐỜI SỐNG VẬT CHẤT CỦA NGƯỜI NGUYÊN THỦY

1. Lao động và công cụ lao động

- Ban đầu, người tối cổ chỉ biết cầm hòn đá trên tay; về sau họ biết ghè đá tạo thành công cụ lao động, tạo ra lửa để sưởi ấm và nướng thức ăn

- Người tinh khôn biết mài đá làm công cụ, làm cung tên nên nguồn thức ăn phong phú hơn.

2. Từ hái lượm, săn bắt đến trồng trọt chăn nuôi



4.8 Hình mô phỏng cuộc sống của người nguyên thủy ở Việt Nam.

- Ban đầu, người nguyên thủy chủ yếu là hái lượm và săn bắt. Về sau, họ biết trồng trọt và chăn nuôi, định cư.
- Người nguyên thủy ở Việt Nam biết làm nông nghiệp từ thời văn hoá Hoà Bình (10.000 năm); sau đó định cư ở nhiều nơi như Cái Bèo, Hạ Long, Bàu Tró...

III. ĐỜI SỐNG VẬT CHẤT VÀ TINH THẦN CỦA NGƯỜI NGUYÊN THỦY.

- Người nguyên thủy chôn theo công cụ và đồ trang sức cùng với người chết.
- Họ biết vẽ trên các vách hang động

IV. LUYỆN TẬP VÀ VẬN DỤNG.

Câu 1: Em hãy nêu sự tiến triển về công cụ lao động, cách thức lao động của người nguyên thủy

- Hoàn thành bảng sau:

Nội dung	Người tối cổ	Người tinh khôn
Đặc điểm cơ thể		

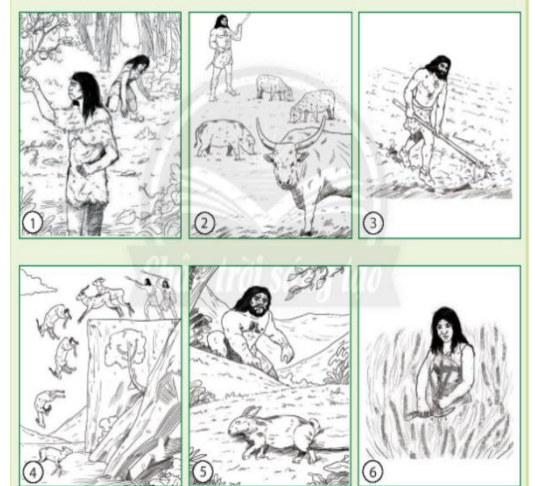
Công cụ và phương thức lao động		
Tổ chức xã hội		

Câu 2: Theo em, lao động có vai trò như thế nào đối với bản thân, gia đình và xã hội ngày nay?

Câu 3: Vận dụng kiến thức trong bài học, em hãy sắp xếp các bức vẽ minh họa đời sống lao động của người nguyên thủy bên dưới theo hai chủ đề:

Chủ đề 1 - Cách thức lao động của Người tối cổ.

Chủ đề 2 - Cách thức lao động của Người tinh khôn



GỢI Ý TRẢ LỜI

Câu 1. Tiến triển về công cụ lao động:

	Người tối cổ	Người tinh khôn
Công cụ lao động	sử dụng hòn đá được ghè đẽo thô sơ	riêu đá mài lưỡi, cung tên, lao
Cách thức lao động	săn bắt	trồng trọt và chăn nuôi

Hoàn thành bảng như sau:

Nội dung	Người tối cổ	Người tinh khôn
----------	--------------	-----------------

Đặc điểm cơ thể	- Hầu như có thể đi, đứng bằng hai chân. - Đầu nhỏ, trán thấp và bợt ra sau, hàm nhô về phía trước,... - Trên cơ thể còn bao phủ bởi một lớp lông mỏng.	- Dáng đứng thẳng (như người ngày nay). - Thể tích hộp sọ lớn hơn, trán cao, hàm không nhô về phía trước như Người tối cổ. - Lớp lông mỏng không còn.
Công cụ và phương thức lao động	sử dụng hòn đá được ghè đẽo thô sơ để săn bắt	rúi đá mài lưỡi, cung tên, lao để trồng trọt, chăn nuôi
Tổ chức xã hội	con người sống theo bầy hay còn gọi là bầy người nguyên thủy, bao gồm vài gia đình sinh sống cùng nhau, xã hội sự phân công lao động giữa nam và nữ	xã hội được chia thành thị tộc, bộ lạc. Thị tộc gồm vài chục gia đình có quan hệ huyết thống mà đứng đầu là tộc trưởng. Bộ lạc gồm nhiều thị tộc cư trú trên cùng bản địa, người đứng đầu là tù trưởng.

Câu 2:

Lao động giúp con người tạo ra sản phẩm vật chất, tinh thần nuôi sống bản thân, gia đình, góp phần xây dựng xã hội phát triển. Nó giúp con người làm chủ bản thân, làm chủ cuộc sống của chính mình, nó đem đến cho con người niềm vui, tìm thấy được ý nghĩa thực sự của cuộc sống. Lao động giúp con người tạo ra sản phẩm vật chất, tinh thần nuôi sống bản thân, gia đình, góp phần xây dựng xã hội phát triển. Nó giúp con người làm chủ bản thân, làm chủ cuộc sống của chính mình, nó đem đến cho con người niềm vui, tìm thấy được ý nghĩa thực sự của cuộc sống.

Câu 3:

Gợi ý trả lời

+ Chủ đề 1: Cách thức lao động của người tối cổ: 1, 2, 4

+ Chủ đề 2: Cách thức lao động của người tinh khôn: 2, 3, 6